

TÌM HIỂU MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN CẤP, CẤP LẠI, THU HỒI GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC THỦY SẢN TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

(Theo Điều 27, Điều 28 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026)

Nhằm bảo đảm hoạt động khai thác thủy sản đúng quy định của pháp luật, góp phần quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026, quy định chi tiết tại Điều 27 và Điều 28 về điều kiện cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản và cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép khai thác thủy sản đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động khai thác thủy sản trong vùng biển Việt Nam, cụ thể như sau:

ĐIỀU KIỆN CẤP, CẤP LẠI GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN

1. Tổ chức, cá nhân khai thác thủy sản bằng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét trở lên được cấp Giấy phép khai thác thủy sản khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá.
- b) Trong hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản đối với khai thác thủy sản trên biển và không thuộc Danh mục nghề cấm khai thác.
- c) Có Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá còn hạn đối với tàu cá phải đăng kiểm.
- d) Có thiết bị giám sát hành trình tàu cá đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên.



đ) Trường hợp cấp lại do giấy phép hết hạn phải đáp ứng điều kiện quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 27 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ và tàu cá không thuộc danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp do Bộ Nông nghiệp và Môi trường công bố.

2. Đối với tỉnh, thành phố không có biển nhưng có tàu cá hoạt động trên biển, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hiệp thương với tỉnh, thành phố có biển để cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu cá hoạt động tại vùng ven bờ và vùng lộng.

CẤP, CẤP LẠI, THU HỒI GIẤY PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC THỦY SẢN TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

1. Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép khai thác thủy sản đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động khai thác thủy sản trong vùng biển Việt Nam.

2. Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ cấp Giấy phép khai thác thủy sản:

a) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu nộp Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo Mẫu số 04.KT Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 41/2026/NĐ-CP đến cơ quan được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính.



b) Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đáp ứng quy định của pháp luật, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo Mẫu số 06.KT Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ. Trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng quy định của pháp luật, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân biết (nêu rõ nội dung chưa đáp ứng).

c) Thời hạn của Giấy phép khai thác thủy sản không quá thời hạn còn lại của hạn ngạch kể từ ngày cấp.

3. Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản:

a) Khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 50 Luật của Thủy sản hiện hành, tổ chức, cá nhân nộp Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản theo Mẫu số 05.KT Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ đến cơ quan được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính.



b) Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đáp ứng quy định của pháp luật, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo Mẫu số 06.KT Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2025 của Chính phủ.

Trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng quy định của pháp luật, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân biết (nêu rõ nội dung chưa đáp ứng).



c) Thời hạn của giấy phép cấp lại thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 4 Điều 50 của Luật Thủy sản hiện hành không quá thời hạn còn lại của hạn ngạch kể từ ngày cấp hạn ngạch; thời hạn của giấy phép được cấp lại thuộc trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều 50 của Luật Thủy sản hiện hành bằng thời hạn còn lại của giấy phép đã được cấp.

4. Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép khai thác thủy sản phải thực hiện đúng nội dung ghi trong Giấy phép khi tàu cá hoạt động trên biển, khi có nhu cầu tiếp tục khai thác thủy sản phải đề nghị cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo quy định trước tối thiểu 30 ngày so với ngày Giấy phép đang sử dụng hết hạn.

5. Thu hồi Giấy phép khai thác thủy sản:

a) Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác thủy sản là cơ quan thực hiện việc thu hồi giấy phép.



b) Giấy phép khai thác thủy sản bị thu hồi khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c khoản 5 Điều 50 của Luật Thủy sản hiện hành hoặc không còn đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ. Quyết định thu hồi Giấy phép khai thác thủy sản theo Mẫu số 07.KT Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ được gửi tới tổ chức, cá nhân có Giấy phép, các cơ quan, tổ chức có liên quan và cập nhật vào phần mềm cơ sở dữ liệu chuyên ngành thủy sản trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định thu hồi.

